

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày 20-2- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Kim Kiên;
2. Ông Nguyễn Phi Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng– Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Thành H (tên gọi khác: không), sinh năm 1981 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 3, phường Q, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Q, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (đã chết), con bà Nguyễn Thị D; bị cáo có vợ Vũ Thị Phương T, bị cáo có 2 con sinh năm 2012 và 2022.

Tiền sự: không.

Tiền án:

- Tại Bản án số 431/2013/HSST ngày 24/7/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù giam về tội "Cướp tài sản" quy định tại Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/11/2017.

- Tại Bản án số 412/2019/HSST ngày 23/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/6/2021.

Nhân thân:

- Tại Quyết định số 349/QĐ.CT.UBT ngày 27/01/2000, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng.

- Tại Quyết định số 2004/QĐ.CT.UBT ngày 10/7/2003, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng.

- Tại Quyết định số 2036/QĐ.UBND ngày 26/6/2008, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/9/2022, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 967/LTG ngày 23/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* anh Hoàng Huy T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Khu phố 1, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1950, địa chỉ: Tổ 5, Khu phố 1, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt tại phiên tòa.

Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1966, địa chỉ: Tổ 11, Khu phố 10, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Nguyễn Thành H và Nguyễn Trung K sống lang thang là bạn bè quen biết nhau ngoài xã hội. Vào khoảng 07 giờ 09 phút ngày 11 tháng 9 năm 2022, H một mình đi bộ trên đường thì gặp K đang nhặt ve chai ở khu vực chợ B thuộc khu phố 1, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Khi H đi được khoảng 10m, H phát hiện bên đường trước nhà anh Hoàng Huy T, có dựng 03 xe đạp, không có người trông coi và không khóa xe nên H nảy sinh ý định trộm cắp xe bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, H đi lại lấy 01 chiếc đạp hiệu Modulo màu sơn Vàng – Đen, rồi lên xe chạy tẩu thoát. Sau khi trộm được xe đạp, H liền đem đến bán cho ông Trần Văn Đ, chủ tiệm sửa xe đạp ở khu phố 10, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai với giá 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), số tiền này H đã tiêu xài cá nhân hết.

Việc H trộm cắp xe đạp nêu trên được K có mặt trông thấy. Sau khi thấy H trộm cắp được xe thì K cũng nảy sinh việc trộm cắp 01 chiếc xe đạp trong số 02 chiếc xe đạp còn lại. K liền đến lấy trộm 01 chiếc xe đạp hiệu BMX màu Đen – Trắng, rồi đem đến bán cho ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1950 là chủ tiệm sửa xe đạp ở đường Nguyễn Du thuộc khu phố 4, phường Q, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), số tiền này Kiên đã tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình H và K trộm cắp xe đạp nêu trên đã được camera an ninh nhà anh T ghi hình được. Đến ngày 15/9/2022, anh T đến Công an phường B trình báo sự việc trên. Qua xác minh, Công an phường B đã mời H và K đến trụ sở làm việc. Tại đây, H và K khai nhận hành vi trộm cắp như đã nêu trên, Công an phường B lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa khởi tố điều tra xử lý theo quy định.

(Biên bản ghi lời khai của bị can tại các bút lục số: 44- 52);

(Biên bản ghi lời khai của người bị hại và người có quyền lợi, liên quan tại các bút lục số: 57 - 59, 61 – 70, 73 – 75);

Vật chứng của vụ án:

- 01 chiếc xe đạp hiệu Modulo màu vàng đen, là tài sản của anh Hoàng Huy T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi trả cho anh Thắng;

- 01 chiếc xe đạp hiệu BMX, Nguyễn Trung K đã trộm cắp của anh Hoàng Huy T. Sau khi trộm cắp chiếc xe, Kiên đã mang bán cho ông Nguyễn Văn G và ông G đã bán cho khách hàng (không rõ nhân thân, lại lịch) nên không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 900/TCKH-HĐĐG ngày 16/9/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, kết luận: "01 chiếc xe đạp hiệu Modulo màu vàng đen, đã qua sử dụng, đang sử dụng bình thường, giá trị sử dụng còn lại khoảng 85%, có giá trị định giá là 4.750.000đồng (Bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)". (Bút lục số: 100 – 102)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 901/TCKH-HĐĐG ngày 16/9/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, kết luận: "01 chiếc xe đạp hiệu BMX, đã qua sử dụng, đang sử dụng bình thường, giá trị sử dụng còn lại khoảng 60%, có giá trị định giá là 960.000đồng (Chín trăm sáu mươi nghìn đồng)" (Bút lục của số: 97 – 99);

Về dân sự:

- Người bị hại anh Hoàng Huy T đã nhận lại tài sản là chiếc xe đạp Modulo màu vàng đen và không yêu cầu bồi thường gì thêm. *(Bút lục số: 64 – 65);*

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn Đ không yêu cầu bồi thường. *(Bút lục số: 68)*

2. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 26/CT-VKSBH ngày 09/1/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố Nguyễn Thành H về tội: "Trộm cắp tài sản", theo điểm g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

+ Áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173 và điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H từ: 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

3. Các vấn đề khác có liên quan vụ án:

Đối với Nguyễn Trung K đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe đạp hiệu BMX, có giá trị định giá là 960.000 đồng (Chín trăm sáu mươi nghìn đồng) của anh Hoàng Huy T. Quá trình xác minh, K chưa có tiền án, tiền sự, giá trị tài sản trộm cắp không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính chính đối với K về hành vi "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP.

Đối với ông Trần Văn Đ đã có hành vi mua chiếc xe đạp hiệu Modula màu vàng đen do Nguyễn Thành H trộm cắp. Tuy nhiên, khi mua ông Đ không biết đây là tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không xử lý đối với ông Đ là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Văn G đã có hành vi mua chiếc xe đạp hiệu BMX do Nguyễn Trung K trộm cắp. Tuy nhiên, khi mua ông G không biết đây là tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không xử lý đối với ông G là phù hợp.

- **Lời nói sau cùng:** Bị cáo thấy ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại Hoàng Huy T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn Đ, ông Nguyễn Văn G vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên việc vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử do đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án và không có yêu cầu khác. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- *Những chứng cứ xác định có tội:* Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 07 giờ 10 ngày 11 tháng 9 năm 2022, tại trước nhà số J13, khu phố 1, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thành H có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc đạp hiệu Modulo màu vàng đen, có giá trị định giá là 4.750.000 (Bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) của anh Hoàng Huy T thì bị phát hiện, bắt giữ khởi tố để điều tra xử lý theo quy định.

- *Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được Nhà nước bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp..

- *Về tội danh:* Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Nguyễn Thành H phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản Cáo trạng số 26/CT-VKSBH ngày 09/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Thành H về tội “Trộm cắp tài sản” theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thuộc trường hợp được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Thành H để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự:

Người bị hại là anh Hoàng Huy T đã nhận lại được tài sản bị mất cắp, anh H không yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm dân sự.

Ông Trần Văn Đ là người mua chiếc xe đạp hiệu Modula màu vàng đen do Nguyễn Thành H bán nhưng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 400.000đồng (bốn trăm nghìn đồng) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng và các vấn đề khác có liên quan vụ án:

- Đối với 01 (một) chiếc xe đạp hiệu Modulo màu vàng đen, là tài sản của anh Hoàng Huy T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi trả cho anh T là phù hợp;

- Đối với 01(một) chiếc xe đạp hiệu BMX, Nguyễn Trung K đã trộm cắp của anh Hoàng Huy T. Sau khi trộm cắp chiếc xe, Kiên đã mang bán cho ông Nguyễn Văn G và ông G đã bán cho khách hàng (không rõ nhân thân, lai lịch) nên không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

- Đối với Nguyễn Trung K đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe đạp hiệu BMX, có giá trị định giá là 960.000 đồng (Chín trăm sáu mươi nghìn đồng) của anh Hoàng Huy T. Quá trình xác minh, K chưa có tiền án, tiền sự, giá trị tài sản trộm cắp không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính chính đối với Kiên về hành vi "Trộm cắp tài sản quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP là phù hợp.

- Đối với ông Trần Văn Đ đã có hành vi mua chiếc xe đạp hiệu Modula màu vàng đen do Nguyễn Thành H trộm cắp. Tuy nhiên, khi mua ông Đ không biết đây là tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không xử lý đối với ông Đ là phù hợp.

- Đối với ông Nguyễn Văn G đã có hành vi mua chiếc xe đạp hiệu BMX do Nguyễn Trung K trộm cắp. Tuy nhiên, khi mua ông G không biết đây là tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không xử lý đối với ông G là phù hợp.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử.

- Đối với phần trình bày của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm g Khoản 2 Điều 173, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành H** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 9 năm 2022.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thành H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại Hoàng Huy T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, người có QL, NV liên quan;
- Viện Kiểm sát nhân dân, thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự; Nhà tạm giữ - Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự Tp. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Huệ